

ĐỔI MỚI GIÁO DỤC ĐÀO TẠO ĐỂ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO Ở NƯỚC TA

ThS. PHẠM ĐỨC DUY

Trong điều kiện Việt Nam đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, phát triển nguồn nhân lực được coi là một trong ba khâu đột phá của chiến lược chuyển đổi mô hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; đồng thời phát triển nguồn nhân lực trở thành nền tảng phát triển bền vững và tăng lợi thế cạnh tranh quốc gia. Tuy nhiên, thực tế chất lượng nguồn nhân lực ở nước ta vẫn còn nhiều bất cập cần được cải thiện trong thời gian tới.

• Từ khóa: Nguồn nhân lực, công nghiệp hoá, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, giáo dục đào tạo.

Thực trạng giáo dục đào tạo phát triển nguồn nhân lực

Sau 30 năm đổi mới, nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng về sự nghiệp giáo dục đào tạo trên cả ba mặt: nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Cùng với củng cố kết quả xoá mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học, việc phổ cập giáo dục trung học cơ sở đã được triển khai tích cực, số học sinh trung cấp chuyên nghiệp tăng 15,1%/năm và dạy nghề dài hạn tăng 12%/năm, sinh viên đại học và cao đẳng tăng 8,4%/năm. Chất lượng dạy nghề có chuyển biến tích cực. Nhiều trường dân lập, tư thục bậc đại học, trung cấp chuyên nghiệp, trung học phổ thông và dạy nghề đã được thành lập. Đầu tư cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo tăng lên đáng kể.

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đang trở thành đòi hỏi bức thiết của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Việt Nam có lợi thế về dân số đông, đang trong thời kỳ “dân số vàng” nên lực lượng lao động khá dồi dào. Đây là nguồn lực vô cùng quan trọng để đất nước ta thực hiện thành công Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020. Tuy nhiên, thực tế chất lượng nguồn nhân lực vẫn còn nhiều bất cập, cần được cải thiện. Bên cạnh những tiến bộ đã đạt được, giáo dục nước ta vẫn còn nhiều yếu kém, bất cập mà đáng quan tâm nhất là chất lượng và hiệu quả giáo dục còn thấp, đặc biệt ở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp. Những tồn tại và hạn chế chủ yếu bao gồm:

- Quản lý nhà nước đối với một số lĩnh vực

trong giáo dục còn yếu kém; khả năng chủ động, sáng tạo của học sinh, sinh viên ít được bồi dưỡng, năng lực thực hành của học sinh, sinh viên còn yếu.

- Chương trình, phương pháp dạy và học còn nặng về lý thuyết, chưa thật phù hợp với nhận thức của học sinh, sinh viên. Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học chưa cân đối với giáo dục trung học phổ thông.

- Đào tạo nghề còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng. Việc xã hội hoá giáo dục được thực hiện chậm, thiếu đồng bộ. Công tác giáo dục và đào tạo ở vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, chất lượng thấp; chưa quan tâm đúng mức phát triển giáo dục và đào tạo ở Đồng bằng sông Cửu Long.

- Chất lượng đào tạo, cơ cấu theo ngành nghề, lĩnh vực, sự phân bố theo vùng, miền, địa phương của nguồn nhân lực chưa thực sự phù hợp với nhu cầu sử dụng của xã hội, gây lãng phí nguồn lực của Nhà nước và xã hội.

- Đội ngũ nhân lực chất lượng cao, công nhân lành nghề vẫn còn rất thiếu so với nhu cầu xã hội để phát triển các ngành kinh tế chủ lực của Việt Nam, nhất là tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu cũng như nâng cấp vị thế của Việt Nam trong chuỗi giá trị đó.

- Số lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, thậm chí nhóm có trình độ chuyên môn cao có khuynh hướng hiểu biết lý thuyết khá, nhưng lại kém về năng lực thực hành và khả năng thích nghi trong môi trường cạnh tranh công nghiệp.

- Khả năng làm việc theo nhóm, tính chuyên nghiệp, năng lực sử dụng ngoại ngữ và hiểu biết



văn hoá thế giới là công cụ giao tiếp và làm việc của nguồn nhân lực còn rất hạn chế.

Giải pháp đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Một trong các mục tiêu, nhiệm vụ tổng quát phát triển đất nước 5 năm, giai đoạn 2016-2020 thể hiện trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng là: “Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội”, góp phần quan trọng vào việc thực hiện mục tiêu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Văn kiện Đại hội lần thứ XII của Đảng chỉ rõ: “Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho đất nước, cho từng ngành, từng lĩnh vực, với những giải pháp đồng bộ, trong đó tập trung cho giải pháp đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực trong nhà trường cũng như trong quá trình sản xuất kinh doanh, chú trọng nâng cao tính chuyên nghiệp và kỹ năng thực hành. Phát triển hợp lý, hiệu quả các loại hình trường ngoài công lập đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học”.

Để thực hiện mục tiêu này, cần quan tâm chú trọng thực hiện tốt các vấn đề sau:

Thứ nhất, cần xác định rõ xây dựng nguồn nhân lực là trách nhiệm của các nhà hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Đẩy mạnh chiến lược xã hội hóa giáo dục, qua đó huy động tiềm năng xã hội cho công tác nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Bổ sung, hoàn thiện quy hoạch hệ thống các trường đại học, cao đẳng đến năm 2020 và tầm nhìn 2030; thực hiện đánh giá chất lượng đào tạo; Kiểm định và xếp hạng các cơ sở giáo dục đại học trong cả nước. Cần chú trọng sự liên kết chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước với các cơ sở giáo dục đào tạo và các cơ quan, DN nơi sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao.

Thứ hai, đẩy mạnh đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục và đào tạo, từng bước đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho nhu cầu xã hội. Trong thời đại ngày nay, nền giáo dục là yếu tố cơ bản nhất tạo nên sự thành công của mỗi quốc gia. Phải đổi mới một cách căn bản, toàn diện nền giáo dục quốc dân, làm cho giáo dục và đào tạo thực sự là phương tiện đắc lực để phát triển trí tuệ, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Thứ ba, cần tăng cường hướng đào tạo gắn với việc làm, đào tạo với sử dụng, đào tạo theo nhu

cầu xã hội. Trên thực tế, hướng đào tạo này phải được xem xét trên cả hai phương diện: Đối với nhà trường, nơi đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, cần có sự nghiên cứu hợp tác với các DN, các tổ chức kinh tế xã hội trong việc biên soạn chương trình đào tạo. Thông qua các hội nghị, hội thảo với các cơ quan, tổ chức mà nhà trường lắng nghe, tiếp nhận sự đánh giá, góp ý từ các nhà sử dụng sản phẩm đào tạo của nhà trường.

Thông qua các hình thức liên kết đào tạo giữa nhà trường với các cơ sở, DN mà chương trình đào tạo của nhà trường luôn được điều chỉnh, cập nhật được cái mới, hiện đại hơn, thích ứng hơn với trình độ công nghệ mới, nâng cao được năng lực cạnh tranh, tính sáng tạo của sinh viên, phù hợp với yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Giáo dục ở bậc đại học, cần gắn chặt với nhu cầu xã hội thông qua các đơn “đặt hàng” của các cơ sở thực tế, song phải bảo đảm cân đối giữa các ngành, nghề. Tập trung vào rèn luyện các kỹ năng mềm cho người lao động để có khả năng hội nhập và phối hợp làm việc với hiệu quả cao nhất. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt là kiểm soát đầu ra của đào tạo bậc đại học và sau đại học, tránh tình trạng “học giả, bằng thật”.

Thứ tư, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cần đặc biệt chú ý đến đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, đội ngũ chuyên gia và cán bộ khoa học - công nghệ đầu đàn. Đồng thời phải đào tạo cho được đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý giỏi về chuyên môn, có đạo đức trong sáng, tận tâm, tận lực vì dân, vì nước...

Công tác giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phải gắn bó hữu cơ với chính sách sử dụng và đãi ngộ. Muốn thu hút nhân lực chất lượng cao, muốn tập hợp và duy trì được đội ngũ cán bộ giỏi, có trình độ và năng lực, một mặt cần phải bố trí phân công công việc phù hợp, biết tôn trọng nguyện vọng và sở trường của từng người, đồng thời cần tạo dựng môi trường làm việc tự do, dân chủ, khuyến khích lòng say mê, sáng tạo trong công việc, có chính sách động viên, đãi ngộ, khuyến khích về lợi ích vật chất và tinh thần đối với những người có trình độ, có đóng góp với đơn vị với cộng đồng và xã hội.

Tài liệu tham khảo:

1. <http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2014/30648/Giao-duc-dao-tao-voi-phat-trien-nguon-nhan-luc-chat-luong.aspx>;
2. <http://nhandan.com.vn/theodong/item/29260702-dao-tao-nguon-nhan-luc-chat-luong-cao.html>.